

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51/2021/HNGĐ-ST**.

Ngày: 08 tháng 12 năm 2021.

V/v: “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA-TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Lệ Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đỗ Thu Trang**;

2. Ông **Hà Ngọc Lĩnh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Linh** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Linh** – Kiểm sát viên

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 155/2021/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Chữ Thị H**, sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Khu 2, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện tại: Khu 20, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Hà Kim T**, sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Khu 2, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn chị **Chữ Thị H** trình bày: Chị kết hôn với anh **Hà Kim T** ngày 24/10/2016, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, do hai bên tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống tại nhà bố mẹ đẻ anh T tại khu 5, xã T (nay là khu 2 xã T). Tình cảm vợ chồng sau khi cưới hòa thuận. Năm 2018, anh T đi lao động tại Nhật Bản, từ đó vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn từ mâu thuẫn giữa chị và gia đình

chồng. Bố chồng chị thường xuyên chửi đũa chì. Từ cuối năm 2019, chị đã chuyển về sống tại nhà mẹ đẻ chị tại khu 8 xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ, (nay là khu 20, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ). Tháng 8/2021, chị biết anh T đã về Việt Nam, vợ chồng chị có gặp nhau nhưng không hàn gắn được tình cảm, Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 8/2021 cho đến nay. Nay tình cảm đã hết chị xin ly hôn anh T.

Vợ chồng chị có một con chung là Hà Thế N, sinh ngày 04/5/2017, cháu đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị xin nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Vợ chồng chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không có đất nông nghiệp, không có công sức làm dâu nên không đề nghị giải quyết.

* Bị đơn là anh Hà Kim T trình bày: Anh thừa nhận lời trình bày của chị H về việc kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian anh đi lao động tại Nhật Bản là chính xác. Anh đã về Việt Nam từ tháng 6/2021. Anh đã 2-3 lần sang nhà mẹ chị H để thuyết phục chị H quay về, nhưng chị H không đồng ý. Vợ chồng anh sống ly thân từ tháng 6/2021 cho đến nay. Anh mong muốn về đoàn tụ, nhưng nếu chị H kiên quyết ly hôn anh cũng đồng ý. Tại phiên tòa anh đồng ý ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn.

Vợ chồng anh có một con chung là Hà Thế N sinh ngày 04/5/2017, cháu đang sống cùng chị H. Khi ly hôn anh xin nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Anh thấy chị H chăm cháu Nghĩa bình thường, không bị ngược đãi. Do anh xa con lâu nên muốn bù đắp cho cháu nên xin được nuôi con. Từ khi anh về Việt Nam, anh mới đến thăm con được một lần vì chị H yêu cầu anh đến đón con phải được sự đồng ý của chị H.

Vợ chồng anh không có tài sản chung, không có nợ chung, không có đất nông nghiệp, không có công sức làm dâu nên không đề nghị giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba có quan điểm: Việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử từ khi nhận đơn, thụ lý, thông báo hòa giải, đưa vụ án ra xét xử hoàn toàn đúng pháp luật. Quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo. Đề nghị HĐXX :Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T. Giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung là Hà Thế N sinh ngày 04/5/2017, Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu. Chị H phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba sau khi nhận được hồ sơ khởi kiện của chị Chủ Thị H đã tiến hành báo gọi các bên đương sự đến trình bày lời khai, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật. Tại các buổi hòa giải do các bên không thỏa thuận về việc giải quyết vụ án. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử là hoàn toàn

phù hợp quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Chữ Thị H và anh Hà Kim T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn, do vậy hôn nhân giữa chị H và anh T là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn từ mâu thuẫn giữa chị H và bố đẻ anh T, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2021 đến nay nên tình cảm ngày càng xa cách, không cùng nhau chung sống để xây dựng hạnh phúc gia đình. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình xin ly hôn của chị H và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Chữ Thị H và anh Hà Kim T có với nhau 01 con chung là Hà Thế N sinh ngày 04/5/2017. Cháu N đã sống cùng chị H tại nhà mẹ chị H thuộc là khu 20, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ từ cuối năm 2019. Chị H và anh T đều xin nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Xét nguyện vọng xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị H và anh T là chính đáng. Bản thân anh T đã thừa nhận anh thấy chị H chăm cháu N bình thường, không bị ngược đãi. Do anh xa con lâu nên muốn bù đắp cho cháu nên xin được nuôi con. Chính quyền địa phương xã B và trường mầm non H xác nhận hiện con chung của chị H và anh T đang sống cùng chị H và bố mẹ chị H tại khu 20 xã B, cháu đang theo học tại Trường mầm non H, cuộc sống của cháu bình thường, các khoản đóng góp của cháu đã nộp đầy đủ. Khi giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, trước hết phải xem xét về mọi mặt để đảm bảo đủ điều kiện chăm sóc con chung cả về vật chất lẫn tinh thần, không làm ảnh hưởng đến con. Hiện nay con chung đang sống ổn định và được chăm sóc chu đáo. Để đảm bảo cuộc sống của con chung không bị xáo trộn, nên giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết do chị H tự nguyện không yêu cầu.

[4]. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp cho hai bên gia đình và các vấn đề khác: Chị Chữ Thị H và anh Hà Kim T đều xác nhận không có nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Chữ Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn

nhân và gia đình; khoản 4 điều 147, của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Chủ Thị H và anh Hà Kim T .

- **Về con chung:** Giao cho chị Chủ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Hà Thế N sinh ngày 04/5/2017. Cháu N đang sống cùng chị H. Anh Hà Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Hòa tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp và các vấn đề khác:** Xác nhận chị Chủ Thị H và anh Hà Kim T đều thừa nhận không có nên không đặt ra giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Chủ Thị H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000.đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo biên lai thu số AA/2019/0004423 ngày 22/4/2021. Chị Chủ Thị H đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh, huyện
- THADS huyện
- UBND xã Thanh Hà
- Các đương sự
- Lưu HS,VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lệ Thanh

Nơi nhận:

- VKS tỉnh, huyện
- THADS huyện
- UBND xã Thanh Hà
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lệ Thanh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 08 tháng 12 năm 2021

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba- tỉnh Phú Thọ.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Lệ Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân*

1. Bà **Đỗ Thu Trang**;

2. Ông **Hà Ngọc Lĩnh**.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 155/2021/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị **Chữ Thị Hòa**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu 2 xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện tại: Khu 20 xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Hà Kim Trọng**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu 2 xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Về điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Chữ Thị Hòa và anh Hà Kim Trọng .

- Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về con chung: Giao cho chị Chữ Thị Hòa trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Hà Thế Nghĩa sinh ngày 04/5/2017. Cháu Nghĩa đang sống cùng chị Hòa. Anh Hà Kim Trọng không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Hòa tự nguyện

không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở..

- Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp và các vấn đề khác:

Xác nhận chị Chử Thị Hòa và anh Hà Kim Trọng đều thừa nhận không có nên không đặt ra giải quyết.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về án phí: Chị Chử Thị Hòa phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Hòa đã nộp 300.000.đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo biên lai thu số AA/2019/0004423 ngày 22/4/2021. Chị Chử Thị Hòa đã nộp đủ án phí.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 08 tháng 12 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Thanh